

Bản án số: **311/2025/HNGĐ-ST**

Ngày: 23-12-2025

*V/v: Không công nhận quan hệ vợ
chồng*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Lại

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Dung.

Bà Nguyễn Thị Viêt Sáu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Minh Trang, Thư ký viên - Tòa án nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng.

Ngày 23 tháng 12 năm 2025 tại Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 207/2025/TLST-HNGĐ ngày 19/11/2025, về việc “*Ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 196/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trương Thị Lệ H – sinh năm 1966; Nơi đăng ký thường trú: Phường P, tỉnh Lâm Đồng; Chỗ ở hiện nay: Khu phố A, phường P, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông Cao Kim T – sinh năm 1966; Nơi đăng ký thường trú: Khu phố G, phường N, quận A, thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường C, thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: D T, khu phố A, phường P, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và bản khai nguyên đơn bà Trương Thị Lệ H trình bày:

Bà với ông Cao Kim T chung sống với nhau từ năm 2009, không có đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống bà với ông Cao Kim T có 01 người con tên Trương Tuyết N, sinh năm 2007. Do không đăng ký kết hôn nên trong giấy khai sinh của cháu N chỉ có mình bà đứng tên là mẹ, không có tên cha, hiện nay cháu đã trưởng thành nên bà không yêu cầu Toà án giải quyết. Về hôn nhân của bà với ông Cao Kim T do trong thời gian sống chung ông bà không thống nhất quan điểm sống nên cuộc

sống không được hoà thuận. Nay bà yêu cầu Toà án tuyên bố bà với ông Cao Kim T không phải là vợ chồng.

Về tài sản và nợ không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại bản khai bị đơn ông Cao Kim T trình bày: Thống nhất lời trình bày của bà H. Ông với bà H chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2007 nhưng không đăng ký kết hôn, sống được một thời gian thì ông bà tự ly thân. Đến năm 2009, ông với bà quay về chung sống với nhau vẫn không đăng lý kết hôn. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Đến nay vẫn sống chung nhà nhưng mạnh ai nấy sống không quan tâm đến nhau. Giữa ông với bà H có 01 người con tên Trương Tuyết N, sinh năm 2007. Do vợ chồng ông không đăng ký kết hôn nên khi làm giấy khai sinh chỉ có bà H là mẹ, không có tên ông trên giấy khai sinh. Nay cháu N cũng đã trưởng thành nên thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết. Về tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Bị đơn ông Cao Kim T có đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn với bị đơn, giữa nguyên đơn và bị đơn chung sống với nhau không đăng ký kết hôn, do đó Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp là “*Không công nhận quan hệ vợ chồng*”. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại khu phố A, phường P, tỉnh Lâm Đồng. Do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39 bộ luật Tố tụng dân sự;

[1.2] Về sự có mặt, vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn bà Trương Thị Lệ H; Bị đơn ông Cao Kim T đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Toà án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định khoản 1 Điều 228 của bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Bà Trương Thị Lệ H với ông Cao Kim T chung sống với nhau từ năm 2007 không có đăng ký kết hôn, sau một thời gian chung sống ông bà ly thân đến năm 2009 tiếp tục quay về chung sống với nhau nhưng vẫn không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật (theo xác nhận của UBND phường P). Theo xác nhận của Do đó, Căn cứ vào khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14 và khoản 2

Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình thì hôn nhân giữa bà Trương Thị Lệ H và ông Cao Kim T không được pháp luật công nhận.

Theo Nghị quyết 35/2000/NQ-QH10 ngày -09/6/2000 của Quốc hội quy định: *“Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2001 trở đi, trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 3 của Nghị quyết này, nam và nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn, đều không được pháp luật công nhận là vợ chồng; nếu có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng; nếu có yêu cầu về con và tài sản thì Tòa án áp dụng khoản 2 và khoản 3 Điều 17 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 để giải quyết”.*

Do đó, bà Trương Thị Lệ H yêu cầu không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà với ông Cao Kim T là có cơ sở để chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Bà Trương Thị Lệ H, ông Cao Kim T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí sơ thẩm: Bà Trương Thị Lệ H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật,

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 143, 147, 228 Bộ luật tố tụng dân sự;
Khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14 và khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình;

Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị Lệ H: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Trương Thị Lệ H với ông Cao Kim T.

2. Về án phí: Bà Trương Thị Lệ H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ vào 300.000 đồng do bà H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008822 ngày 19/11/2025 của Thi hành án dân sự Lâm Đồng nên bà H không phải nộp nữa.

Ông Cao Kim T không phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Dương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo

trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 10 – Lâm Đồng;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Lại